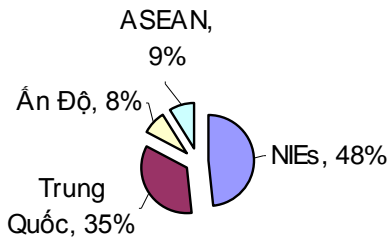


soánh nhau để tìm kiếm lợi nhuận cao dù không thể trông chờ năng suất nông nghiệp.

Tổng vốn đầu tư vào giai đoạn 2005-2006



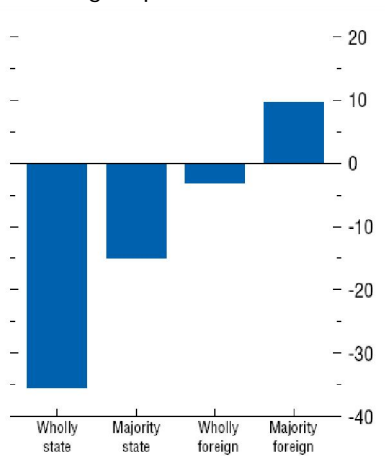
Nguồn: Công ty dữ liệu CEIC, Quy định tài quốc tế IMF-bộ phân thống kê tài chính thế giới, số liệu của WEO, các nhân viên khác.

Tuy vậy tiềm ẩn trong dòng vốn là rất tăng mạnh này cũng có nhiều rủi ro và nguy cơ cho việc quản lý kinh tế và mô hình của các nước nhỏ rồi tiến, mua bán ngoại tệ dựa vào số chênh lệch lãi suất (như biệt lập với nông Yên Nhật) nên ảnh hưởng ít nhiều nên số biến động của tỷ giá. Số bất ổn của thị trường tài chính nên nước nhìn nhận xảy ra ở Trung Quốc và các nước Thái Lan khi các Chính phủ này dùng biện pháp thắt chặt chính sách tiền tệ Chính phủ Thái Lan dùng các biện pháp nên

hiệu chênh dòng vốn vào. Ở Trung Quốc, Chính phủ nên áp dụng chính sách tăng lãi suất tiền gửi và cho vay nông thôn tăng tỷ lệ đổi trả bắt buộc với ngân hàng. Ấn Độ cũng xảy ra tình trạng tổng thể do tăng lạm phát và tăng tín dụng trên thị trường. Lỗi hệ quả hiện tại đang xảy ra là số gia tăng đáng kể tài khoản vãng lai ở con số 5.4% so với GDP.

Vấn đề đặt ra là liệu những dòng tiền vào nước ngoài có sử dụng hiệu quả không? Một ví dụ thời kỳ của Trung Quốc sẽ cho thấy câu trả lời.

Tỷ suất doanh thu biên trên vốn sử dụng (%) so với khu vực doanh nghiệp tư nhân



Nguồn: IMF

Phân tích tính hiệu quả sử dụng nguồn vốn ở Trung Quốc, IMF nhận thấy nhiều bất ngờ. Theo số liệu trên thì doanh thu biên trên vốn ở lĩnh vực doanh nghiệp nhà nước lại kém hiệu quả nhất, một năm nay sẽ giảm dần và là số đồng nhất với các doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. IMF kết luận rằng nếu chuyển 2/3 số vốn từ khu vực doanh nghiệp nhà nước sang khu vực tư nhân thì GDP sẽ tăng trưởng cao hơn 5% mỗi năm, thay là một con số đang suy giảm. (Ghi chú: Doanh thu biên trên vốn tính bằng công thức: (Giá trị gia tăng - chi phí lờng)/Tổng vốn sử dụng)

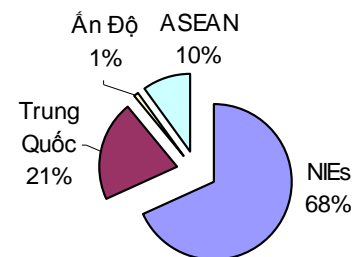
Nếu nhờ vốn vay nước ngoài mà nước sử dụng không hiệu quả thì gánh nặng nợ nần lên thế hệ con cháu là rất lớn. Vì thế nhiều cảnh báo nên đưa ra về việc kêu gọi số quản lý chặt chẽ trong quá trình sử dụng vốn đầu tư của

nước này.

Một trong các giải pháp hữu hiệu để sử dụng vốn đầu tư nước ngoài hiệu quả là chuyển vốn đầu tư sang nước khác bằng việc tìm kiếm cơ hội đầu tư cho các khu vực kinh tế khác biệt là khu vực tư nhân trong việc đầu tư ra nước ngoài.

Trong năm qua tổng vốn đầu tư ra nước ngoài của khu vực này là 380 tỷ USD, trong đó Hồng Kông và Singapore là 2 nước có vốn ra nhiều nhất, các nước khác tỷ lệ này khiêm tốn do trình độ phát triển về khoa học kỹ thuật công nghệ trình độ quản lý chưa cao nên chưa thể trong nội địa môi trường đầu tư ra ngoài. Các số khác biệt ở dòng vốn ra và vào, trong khi dòng vốn vào chủ yếu là đầu tư trực tiếp do chảy từ các nước công nghiệp phát triển sang thì dòng vốn ra lại là đầu tư gián tiếp chiếm ưu thế lý do cũng vì số chênh lệch về trình độ ở hai nhóm nước phát triển và đang phát triển.

Tổng vốn đầu tư ra giai đoạn 2005-2006



Nguồn: Công ty dữ liệu CEIC, Quy định tài quốc tế IMF-bộ phân thống kê tài chính thế giới, số liệu của WEO, các nhân viên khác

Dòng vốn ra tăng lên là minh chứng cho số lớn mạnh của những nền kinh tế này và thể hiện số hội nhập nhanh vào nền kinh tế thế giới. Lợi nhuận thu được từ dòng vốn vào cũng tạo nên kiến tạo cho hội gia tăng về đầu tư. Nguyên nhân khác là về đầu tư là một kênh nên giảm thiểu rủi ro về tỷ giá mà thị trường tài chính trong nước có nguy cơ bất ổn^a

Dòng vốn vào và ra ở Việt Nam trong năm qua:
(Tiếp theo kỳ sau)

